SỞ Y TẾ TỈNH NAM ĐỊNH
BỆNH VIỆN MẮT
Số: 29/BC-BVM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nam Định, ngày 08 tháng 7 năm 2021.

Báo cáo tình hình thực hiện khoản 6 Điều 22 Luật BHYT
(Kèm theo Công văn số: 1092 /SYT-NVY ngày 05 /7/2021 của Sở Y tế)

I. Tình hình triển khai Chỉ thị số 25/CT-BYT:

1. Công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế và khám bệnh, chữa bệnh:

Các văn bản đã ban hành để thực hiện Chỉ thị 25/CT-BYT và công văn số 353/SYT-NVY ngày 10/3/2021 của Sở Y tế:

- Loại văn bản: Công văn

- Cơ quan ban hành: Sở Y tế Nam Định

- Thời điểm ban hành: Ngày 10/3/2021

- Nội dung: Về việc thực hiện Chỉ thị số 25/CT-BYT của Bộ Y tế về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng KCB BHYT.

2. Công tác truyền thông, giáo dục, phổ biến chính sách, pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và bảo hiểm y tế:

Hình thức:

- Họp giao ban bệnh viện, giao ban khoa;

- Bài đăng trên trang Facebook của Bệnh viện;

- Pano, aphic tại khu vực Khoa Khám bệnh và các khoa điều trị của Bệnh viện.

3. Kết quả xây dựng hướng dẫn chẩn đoán và điều trị, trong đó có quy định tiêu chuẩn nhập viện điều trị nội trú phù hợp với yêu cầu chuyên môn, điều kiện trang thiết bị và nhân lực tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc quyền quản lý của Sở Y tế:

-Số lượng văn bản hướng dẫn cơ sở đã xây dựng: 03

-Tỷ lệ % các mã bệnh phổ biến được xây dựng hướng dẫn chẩn đoán, điều trị, nhập viện nội trú: 100%

4. Công tác tổ chức kiểm tra công tác khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại cơ sở khám chữa bệnh (chú trọng kiểm tra việc chỉ định điều trị nội trú):

a-Số lượng buổi kiểm tra: 06

b-Kết quả kiểm tra: Tốt

II. Tình hình người tham gia bảo hiểm y tế đi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh:

Bảng 1: Số lượt khám bệnh, chữa bệnh theo tuyến

TT	**Cơ sở khám chữa bệnh theo tuyến**	**Tổng số bệnh nhân đến khám, chữa bệnh**	**Số bệnh nhân khám chữa bệnh thông tuyến**	**Số bệnh nhân điều trị nội trú**	
				Tổng số	**Số lượng điều trị bệnh nhân thông tuyến**
	Bệnh viện Mắt tỉnh Nam Định	6.682	2.222	3.984	2.222

Bảng 2: Số lượt khám bệnh, chữa bệnh theo đa khoa, chuyên khoa tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến tỉnh

TT	Cơ sở khám chữa bệnh theo chuyên khoa	Tổng số nhân lực tham gia trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh		Tổng số bệnh nhân đến khám, chữa bệnh	Số bệnh nhân điều trị nội trú	
		Bác sỹ	Khác		Tổng số	Số lượng thông tuyến
1	Đa khoa					
2	Chuyên khoa					
	Tai mũi họng					
	Răng hàm mặt					
	Mắt	20	38	6.682	3.984	2.222
	Sản phụ khoa					
	Ung bướu					
	Nhi					
	Y học cổ truyền, PHCN					

Bảng 3: Mười bệnh có tỷ lệ nhập viện điều trị nội trú cao nhất tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến tỉnh.

TT	Bệnh điều trị nội trú theo đa khoa, chuyên khoa	Tên bệnh	Mã bệnh ICD-10 (theo Quyết định 4469/QĐ-BYT ngày 28/10/2020)	Ghi chú
I	Đa khoa			
II	Chuyên khoa Mắt			
1		Bệnh thủy tinh thể	H25-H26-H27	
2		Bệnh khác của kết mạc	H11	
3		Bệnh Glocom	H40	
4		Viêm giác mạc	H16	
5		Viêm kết mạc	H10	
6		Bệnh mí mắt	H00-H01-H02	
7		Bệnh mống mắt thể mi	H20-H21-H22	
8		Bệnh hắc mạc và võng mạc	H30-H32-H33-H34-H35-H36	
9		Bệnh lệ bộ	H04	
10		Bệnh dịch kính- Bệnh thần kinh thị giác-Bệnh vận nhãn và điều tiết	(H43-H45)-(H46-H47)-(H49-H52)	

Ghi chú:

- Số lượng báo cáo: tính từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/6/2021.

- Chuyên khoa (*) của Bảng3: tổng hợp số bệnh có tỷ lệ nhập viện điều trị nội trú cao nhất trong tổng số các chuyên khoa ở bảng 2.

- Thông tuyến: Thông tuyến huyện: theo khoản 3, khoản 4 Điều 22 luật BHYT; Thông tuyến tỉnh: theo khoản 6 Điều 22 Luật BHYT.

III. Một số tồn tại, khó khăn, vướng mắc, bất cập: Không

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để báo cáo);
- Lưu VT, KHTH

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH NAM ĐỊNH
BỆNH VIỆN MẮT T. NAM ĐỊNH

Trần Huy Đoàn